

COBENEFITS POLICY REPORT

Tháng 11 năm 2020

Hướng đến sự thành công của Thỏa thuận Pa-ri cho trái đất và người dân Việt Nam

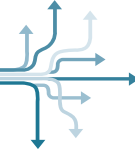
Mở ra các đồng lợi ích của các hoạt động
giảm phát thải các-bon trong ngành điện
tại Việt Nam





Gần 2 triệu việc làm trong nước có thể được tạo ra đến năm 2030.

© GreenID



Hướng đến sự thành công của Thỏa thuận Pa-ri cho trái đất và người dân Việt Nam

Cùng với các chính sách và sáng kiến liên bộ khởi xướng việc giảm phát thải khí nhà kính (KNK) từ lĩnh vực năng lượng đi đôi với tăng trưởng xanh, Việt Nam đã xây dựng khuôn khổ để thực hiện quá trình chuyển đổi nền kinh tế theo hướng thân thiện với khí hậu. Trong bản NDC cập nhật (Bộ TNMT, 2020), Chính phủ Việt Nam đề xuất các đồng lợi ích của các hoạt động giảm phát thải KNK trong lĩnh vực năng lượng, trong đó đồng thời hài hòa với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội (Nguyễn & Helgenberger 2020). Các quyết định hiện tại - về mức độ lộ trình phát triển năng lượng của Việt Nam thể hiện các ý tưởng về phục hồi và tăng trưởng xanh - sẽ thiết lập cơ sở cho sự phát triển trong tương lai của đất nước, bao gồm sự thịnh vượng kinh tế, cơ hội kinh doanh và việc làm, cũng như các tác động đến sức khỏe (GreenID, 2020). Đồng thời, các quyết định đầu tư hiện tại vào lĩnh vực năng lượng của Việt Nam sẽ có tác động đáng kể đến việc chống lại sự nóng lên toàn cầu và đảm bảo sinh kế của người dân ở Việt Nam cũng như các nơi khác.

Báo cáo Chính sách Đồng lợi ích cho Việt Nam tổng hợp các phát hiện chính từ các Đánh giá của Dự án COBENEFITS Việt Nam, trong đó lượng hóa các đồng lợi ích của các hoạt động giảm nhẹ phát thải KNK từ ngành điện Việt Nam theo định hướng phát triển việc làm và kỹ năng cũng như tiếp cận năng lượng, mở ra khả năng phát triển khu vực nông thôn hướng tới cường độ phát thải KNK thấp hơn trong lĩnh vực điện. Các Báo cáo đánh giá của dự án COBENEFITS tại Việt Nam có thể được truy cập tại: www.cobenefits.info. Dựa trên các cơ hội đã được đề cập, báo cáo này đã xây dựng bộ các hành động chính sách cho phép các cơ quan chính phủ tạo ra

một môi trường chính trị thuận lợi giúp mở ra cơ hội thúc đẩy các đồng lợi ích kinh tế và xã hội từ phát triển năng lượng tái tạo cho người dân Việt Nam. Các lựa chọn chính sách được đưa ra dựa trên các cuộc đối thoại bàn tròn và tham vấn với các cơ quan chính phủ, hiệp hội ngành, các chuyên gia và các tổ chức xã hội dân sự trong năm 2019 và 2020.

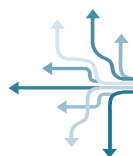
Trong bối cảnh cuộc khủng hoảng hiện tại, các kết quả chỉ ra rằng việc phục hồi kinh tế sau đại dịch COVID-19 và các hoạt động nhằm tránh những tác động nghiêm trọng trong tương lai do cuộc khủng hoảng khí hậu không mâu thuẫn nhau, mà thay vào đó, cần một chiến lược ứng phó để cùng đạt cả hai mục tiêu. Chính phủ Việt Nam đã chứng minh khả năng bảo vệ người dân của mình bằng cách đối phó hiệu quả với những thách thức do COVID-19 gây ra. Với việc phê chuẩn Thỏa thuận Pa-ri, Việt Nam đã cùng với 189 quốc gia khác nỗ lực chống lại biến đổi khí hậu như một thách thức toàn cầu khác, đặc biệt liên quan đến mục tiêu bảo vệ cơ hội phát triển cho các thế hệ hiện tại và tương lai.

Với bản cập nhật NDC gần đây, chính phủ Việt Nam đã đặt cơ hội phát triển kinh tế và xã hội của các hành động khí hậu trở thành trọng tâm của các nỗ lực của quốc gia. Mong muốn này cũng phần nào được thể hiện thông qua việc nâng mức đóng góp giảm phát thải quốc gia tự quyết định trong báo cáo NDC cập nhật, mặc dù mức đóng góp này cho đến nay vẫn được đánh giá là chưa thực sự tham vọng. Báo cáo chính sách Đồng lợi ích đã mở ra cơ hội cho những tác động tiềm tàng đối với khí hậu và người dân Việt Nam thông qua việc thực hiện NDC cập nhật của Việt Nam.

MỞ RA ĐỒNG LỢI ÍCH CỦA NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO CHO NGƯỜI DÂN VIỆT NAM – 10 CƠ HỘI CHO CÁC NHÀ XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH

- Lồng ghép các giải pháp năng lượng tái tạo độc lập vào luật pháp, kế hoạch và chương trình quốc gia - biện pháp ưu tiên để thúc đẩy tiếp cận điện năng:** Các giải pháp năng lượng tái tạo là phương án thay thế phù hợp, bền vững và chi phí-hiệu quả cho giải pháp mở rộng lưới điện để điện khí hóa các khu vực nông thôn và cộng đồng ở vùng sâu vùng xa. Kết nối chương trình điện khí hóa nông thôn với các chỉ số kinh tế xã hội thông qua các giải pháp năng lượng tái tạo độc lập rõ ràng là điều cần thiết để thúc đẩy các kế hoạch tiếp cận năng lượng trong các thảo luận chính trị và pháp luật.
- Xây dựng quỹ riêng thúc đẩy lưới điện nhỏ và hệ thống năng lượng mặt trời độc lập:** Các biện pháp nhanh chóng như tạo quỹ dành riêng cho lưới điện nhỏ và hệ thống năng lượng mặt trời độc lập (phối hợp với các đối tác phát triển) sẽ tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy việc áp dụng hệ thống năng lượng tái tạo ở các vùng nông thôn Việt Nam.

Nâng cao khả năng tiếp cận năng lượng



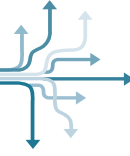
Hướng đến sự thành công của Thỏa thuận Pari cho trái đất và người dân Việt Nam

- 3 Nâng cao năng lực cho người dân địa phương đảm bảo phúc lợi xã hội:** Để đảm bảo khả năng hoạt động lâu dài của các giải pháp năng lượng tái tạo ở các vùng sâu vùng xa của Việt Nam, điều cần thiết là phải thực hiện các chương trình phát triển kỹ năng và ủy thác cho các nhà phát triển dự án đảm bảo chuyển giao kỹ năng cho người dân địa phương. Điều này sẽ đảm bảo rằng có sẵn lực lượng lao động có trình độ để sửa chữa và giữ cho hệ thống hoạt động.
- 4 Lồng ghép các cơ hội việc làm vào các chính sách năng lượng hướng tới phát triển bền vững:** Các chính sách năng lượng trong tương lai tại Việt Nam nên tập trung vào câu hỏi làm thế nào để khai thác tối đa tiềm năng tạo việc làm của năng lượng tái tạo và từ đó tạo cơ sở cho việc thay thế càng nhiều sản lượng điện than càng tốt đồng thời thúc đẩy thị trường việc làm.
- 5 Xây dựng chiến lược chung về đào tạo nghề và các chương trình đại học cho lĩnh vực năng lượng tái tạo:** Giáo dục và phát triển kỹ năng là chìa khóa để mở ra cơ hội việc làm mới cho phần lớn dân số và đáp ứng nhu cầu của ngành năng lượng tái tạo. Một chiến lược và kế hoạch thực hiện nhằm định hình lại các chương trình đào tạo nghề và các chương trình đại học, tập trung vào công nghệ năng lượng tái tạo, do các bộ khác nhau, như Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Công Thương, và Bộ Khoa học và Công nghệ, là một phương pháp đầy hứa hẹn để giải quyết những thiếu hụt hiện tại và tương lai về kỹ năng trong ngành điện.
- 6 Hỗ trợ sản xuất thiết bị năng lượng tái tạo trong nước:** Là một thị trường đang phát triển nhanh chóng, lĩnh vực năng lượng tái tạo tạo ra những khả năng mới để phát triển các công nghệ và sáng tạo tương lai 'Made in Vietnam'. Thiết kế và sản xuất trong nước các thiết bị phát điện sử dụng năng lượng tái tạo mang lại nhiều lợi ích cho ngành công nghiệp của Việt Nam; tuy nhiên, để hiện thực hóa những cơ hội này, cần xây dựng một chiến lược phù hợp để sản xuất thiết bị năng lượng tái tạo do Bộ Công Thương thực hiện với sự hỗ trợ kỹ thuật của Bộ KH&CN và Bộ NN&PTNT.

Phát triển các kỹ năng của tương lai và thúc đẩy tạo việc làm

- 7 Áp dụng cách tiếp cận thông minh với sức khỏe trong lập quy hoạch phát triển năng lượng cân nhắc các đồng lợi ích về chất lượng không khí và sức khỏe:** Việc sử dụng các công cụ lập kế hoạch năng lượng có cân nhắc đến vấn đề sức khỏe trong Quy hoạch điện VIII là cơ hội chính để đạt được các lợi ích về sức khỏe thông qua quy hoạch điện. Quy hoạch phát triển năng lượng có cân nhắc các vấn đề sức khỏe bao gồm các biện pháp hỗ trợ năng lượng tái tạo trong ngành điện, thực hiện các biện pháp sử dụng năng lượng hiệu quả và đánh giá định kỳ các nhà máy điện được quy hoạch, bằng cách tính đến các tác động trong tương lai đối với chất lượng không khí trong giai đoạn ra quyết định. Bước đầu tiên để đạt được quy hoạch điện mang lại đồng lợi ích sức khỏe con người là tuân theo một kịch bản quy hoạch trong đó năng lượng tái tạo chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sơ đồ điện.
- 8 Gia tăng thẩm quyền của Bộ TNMT trong quản lý khí thải:** Để cải thiện chất lượng không khí và sức khỏe của người dân Việt Nam, lý tưởng nhất là thẩm quyền quản lý khí thải nên được xác định rõ ràng và đi kèm. Một văn bản Luật chất lượng không khí chi tiết, độc lập là một công cụ đầy hứa hẹn cho các mục tiêu như vậy. Văn bản này có thể xác định rõ hơn thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ TNMT và có thể gia tăng thẩm quyền của Bộ TNMT trong việc thiết lập, quản lý và giám sát các tiêu chuẩn phát thải trong các lĩnh vực như ngành điện. Cơ sở pháp lý này nên đi kèm với việc cung cấp cho Bộ TNMT ngân sách cần thiết và đào tạo cán bộ để đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn phát thải trong ngành điện.

Cải thiện chất lượng không khí và sức khỏe con người bằng năng lượng tái tạo



- 9 Tăng cường nghiên cứu cũng như thu thập và trao đổi dữ liệu về tác động của sản xuất năng lượng đến chất lượng không khí và sức khỏe:** Có những hiểu biết sâu sắc hơn về mối liên hệ giữa quy hoạch năng lượng, chất lượng không khí và các tác động sức khỏe liên quan là điều kiện quan trọng để đảm bảo quy hoạch năng lượng thân thiện với sức khỏe ở Việt Nam. Việc liên thu thập thường xuyên dữ liệu về chất lượng không khí và chỉ số phát thải là điều kiện tiên quyết để cho các nghiên cứu sâu hơn. Việc lắp đặt các trạm quan trắc chất lượng không khí tự động hiện nay nên được mở rộng đến các địa điểm khác có sản xuất điện và các khu liên hợp công nghiệp nặng, đồng thời cung cấp thông tin về hệ thống kiểm kê KNK quốc gia của Việt Nam cho các nhà nghiên cứu và cộng đồng sẽ góp phần cho các nghiên cứu sâu hơn hướng tới quy hoạch năng lượng thân thiện với sức khỏe.

Cần nhắc các đồng lợi ích của việc giảm phát thải KNK trong ngành điện để cải thiện NDC và các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam

- 10 Quy hoạch điện VIII và Chiến lược Giảm phát thải Dài hạn (LTS) chính là chìa khóa để tối đa hóa các cơ hội kinh tế và xã hội trong việc thực hiện NDC cập nhật của Việt Nam:** Để đạt được đầy đủ các lợi ích kinh tế xã hội được mô tả trong báo cáo này, trong việc thực hiện NDC cập nhật, chính phủ Việt Nam được khuyến nghị dừng cam chuyển đổi sang con đường phát triển năng lượng tái tạo, phản ánh toàn bộ tiềm năng kinh tế của các nguồn năng lượng tái tạo. Cụ thể hơn, điều này có thể được hiện thực hóa thông qua Quy hoạch điện VIII do Bộ Công Thương sắp ban hành; và bằng cách xây dựng Chiến lược Giảm phát thải Dài hạn cấp quốc gia, và các mục tiêu dài hạn cho ngành điện, theo đề xuất của Thỏa thuận Pa-ri.

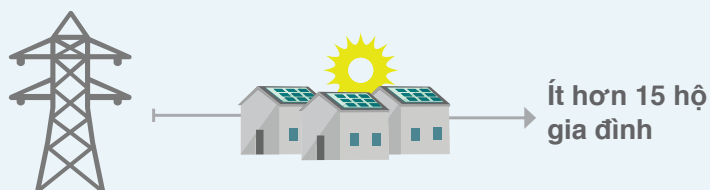
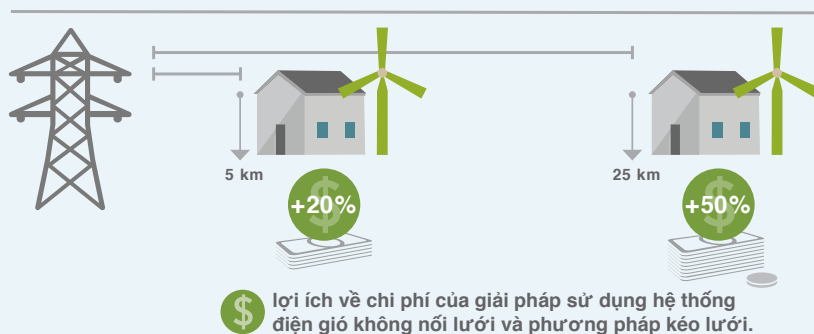
Cần nhắc các đồng lợi ích của việc giảm phát thải KNK trong ngành điện để cải thiện NDC và các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam

Các hành động chính sách được trình bày ở trên bao gồm một loạt các biện pháp nhằm thu hút các đồng lợi ích kinh tế - xã hội trong lĩnh vực Tiếp cận điện năng cũng như Phát triển Kỹ năng và Việc làm được xác định trong chuỗi các Báo cáo Đánh giá của Dự án COBENEFITS tại Việt Nam.

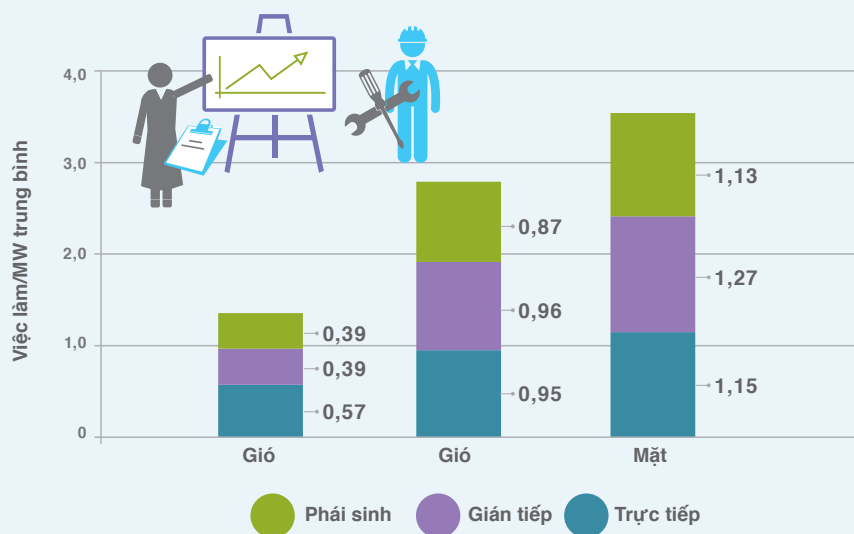
Nghiên cứu “Tiếp cận năng lượng và các giá trị tạo ra” trong khuôn khổ dự án COBENEFITS đã chỉ ra rằng tuabin gió quy mô nhỏ là một giải pháp thay thế cạnh tranh về chi phí thay thế cho việc mở rộng lưới điện ở các vùng nông thôn có địa hình khó khăn. Việc đầu tư vào hệ thống năng lượng tái tạo độc lập, ví dụ, bằng cách phát triển các cơ chế tài chính phù hợp cho các hộ gia đình hoặc doanh nghiệp nằm cách hơn 10 km từ đường dây trung thế gần nhất, có thể kích thích chuỗi giá trị và địa phương hóa các kỹ năng về xây dựng điện mặt trời không nối lưới và tuabin gió quy mô nhỏ, theo đó giúp trả lời các câu hỏi về kinh tế - kỹ thuật trong việc cung cấp điện năng cho các nhóm dân cư sống ở những khu vực khó tiếp cận điện hiện nay.

Cùng với việc Việt Nam đang trong giai đoạn khởi động mở rộng áp dụng năng lượng tái tạo, nghiên cứu “Những kỹ năng và tiềm năng tạo việc làm” của dự án COBENEFITS cho thấy sự chuyển đổi theo hướng quy hoạch phát thải cacbon thấp trong ngành điện hứa hẹn mang lại nhiều cơ hội về việc làm. Tại Việt Nam, lĩnh vực năng lượng tái tạo có thể tạo ra số lượng công việc nhiều gấp đôi so với lĩnh vực nhiên liệu hóa thạch trên mỗi MW lắp đặt trung bình. Khoảng 25% việc làm được tạo ra đòi hỏi lao động có tay nghề cao. Điều này khiến lĩnh vực năng lượng tái tạo rất hứa hẹn trong việc dung hòa năng lực đào tạo tại các trường đại học và trường kỹ thuật, đồng thời hỗ trợ những người lao động và cộng đồng bị ảnh hưởng sống ở các vùng sản xuất điện than của đất nước.

Điện khí hoá nông thôn tại Việt Nam bằng năng lượng tái tạo rẻ hơn giải pháp kéo lưới điện ít nhất **20%**



Xét trên mỗi MW trung bình được lắp đặt, thay thế điện than bằng điện gió và điện mặt trời sẽ tạo ra số lượng việc làm gấp đôi



Kết quả dựa trên đánh giá riêng cho Việt Nam.



COBENEFITS

Hướng đến sự thành
công của Thỏa thuận Pa-ri
cho trái đất và người
dân Việt Nam có tại
www.cobenefits.info



COBENEFITS

Kết nối cơ hội kinh tế xã hội của năng lượng tái tạo tới chiến lược giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu

COBENEFITS phối hợp với các cơ quan nhà nước và đối tác tri thức của nhiều quốc gia trên thế giới, bao gồm Đức, Ấn Độ, Châu Phi, Việt Nam và Thổ Nhĩ Kỳ nhằm giúp các quốc gia này sớm huy động các đồng lợi ích tại mỗi quốc gia. Dự án chung tay với các nỗ lực của NDCs với tham vọng thực hiện Thỏa thuận Pa-ri và Chương trình nghị sự 2030 (SDGs). COBENEFITS tạo điều kiện học tập và nâng cao năng lực giữa các nhà hoạch định chính sách, đối tác tri thức và các bên liên quan thông qua một loạt các hoạt động kết nối: đánh giá đồng lợi ích cụ thể theo quốc gia, đào tạo trực tuyến và trực tiếp, và các phiên đối thoại chính sách về việc kích hoạt môi trường chính trị và khắc phục rào cản để nắm bắt các đồng lợi ích.

Liên hệ

Đầu mối liên lạc của dự án COBENEFITS tại Việt Nam

Bà Nguyễn Thị Khanh,
Trung tâm Phát triển Sáng tạo Xanh (GreenID)
ntkhanh@greenidvietnam.org.vn

Giám đốc dự án COBENEFITS

Ông Sebastian Helgenberger,
Viện Nghiên cứu Cao cấp về Phát triển Bền vững (IASS)

www.cobenefits.info



@IKI_COBENEFITS



Supported by:



based on a decision of the German Bundestag

INTERNATIONAL CLIMATE INITIATIVE (IKI)

